




BẢNG TƯ LIỆU AN TOÀN (SDS)

1. Tư liệu về nhà cung ứng và sản phẩm

Mã số sản phẩm : 2000D/2000B/2000H/032/#032/M00/032A/2000-2000A/2000-2000D/2000-2101
 Tên sản phẩm : Dầu bóng PU cách ly chống thấm màu tím nước
 Nơi sản xuất : Công ty TNHH Mực in SHANG HORNG
 Địa chỉ : Số 42 Đại lộ Độc Lập, KCN-VN-Singapore, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương
 Điện thoại : TEL:0274-3782855~8 FAX:0274-3782859
 e-mail : long@shanghorng.com
 Công dụng : In lên vật liệu giấy

2. Tư liệu nhận thức nguy hại

Phân loại theo GHS	<u>Loại nguy hại</u> Ăn mòn da	<u>Phân loại nguy hại</u> Loại 3	<u>Cơ quan mục tiêu</u> -
Nhãn theo GHS	: Cảnh cáo		
Trạng thái nguy hại	H334 Có thể gây dị ứng, vấn đề về hô hấp, các triệu chứng khó thở. H317 Có thể gây kích ứng da.		
Trạng thái phòng ngừa	P261 Tránh hít phải khói, bụi, khí, hơi bay ra. P280 Mang quần áo bảo hộ. P272 Quần áo bẩn nơi làm việc không được mang ra khỏi nơi làm việc. P285 Trong trường hợp không đủ thông khí, phải mang dụng cụ bảo hộ hô hấp. P302+P352 Nếu bị dính vào da phải rửa sạch bằng xà phòng và nước. P333+P313 Nếu bị kích ứng da hay nổi mẩn đỏ, hãy lưu ý theo chỉ dẫn y tế. P363 Giặt sạch quần áo lao động bị bẩn trước khi sử dụng lại. P304+P341 Nếu hít phải, Nếu khó thở cần đưa nạn nhân ra nơi thông thoáng và nghỉ ngơi ở nơi thoáng mát, thoải mái. P342+P311 Nếu gặp phải vấn đề hô hấp hãy gọi ngay cho bác sĩ.		
Lưu trữ	P403+P233 Đậy kín nắp và để nơi thoáng mát.		
Một số nguy hại khác mà không có trong phân loại	* Sức khỏe 2 * Tính dễ cháy 1 * Tính phản ứng 0		

3. Tư liệu thành phần cấu tạo

Thành phần	CAS-No	Tỷ lệ phần trăm
1,3-Propanediol, 2-ethyl-2-(hydroxymethyl)-, polymer with 1,3-diisocyanatomethylbenzene	9017-09-8	85~90%
Water	7732-18-5	5~10%
1,2-Propanediol	57-55-6	5~10%

4. Biện pháp sơ cứu

Tiếp xúc với mắt: Lập tức rửa sạch mắt bằng nhiều nước hoặc nước muối pha loãng tự nhiên cho đến khi mắt sạch không còn dính hóa chất(ít nhất 15~20 phút), và đưa đến phòng y tế.

Tiếp xúc với da: Cởi bỏ quần áo bị dính hóa chất. Rửa sạch da bằng xà phòng và nhiều nước.
Không được dùng dung môi hoặc các chất tẩy rửa khác để rửa.

Hít phải	Di chuyển bệnh nhân đến nơi thoáng khí và nhờ sự trợ giúp của y tế, giữ ấm cho bệnh nhân và nằm nghỉ ngơi. Nếu hơi thở không điều hoặc ngừng thở phải tiến hành hô hấp nhân tạo, không dùng miệng để thực hiện.
Nuốt phải	Không được ép nôn ra. Để bệnh nhân nghỉ ngơi và giữ ấm, gọi ngay cho bác sĩ.

5. Các biện pháp chữa cháy

* Thích hợp chữa lửa bằng	Phương pháp xịt nước, bọt, bột carbon, hóa chất khô.
* Nghiêm cấm chữa cháy	N.D
* Chất cháy nguy hiểm	Carbon monoxide và carbon dioxide. Không được nhảy xuống cống hoặc sông, suối khi chạy ra từ đám cháy.


6. Các biện pháp phòng hộ

* Phòng hộ cá nhân	Mang thiết bị và quần áo bảo hộ lao động thích hợp trong quá trình làm việc Cá nhân không nên tiếp xúc khi không thực sự cần thiết. Nên đứng trên hướng gió. Làm thông thoáng không gian trước khi vào làm việc, đừng chạm vào những thùng chứa hư hỏng hoặc những thùng chứa vật liệu bị tràn trừ khi đã mang quần áo bảo hộ đầy đủ. Chính quyền địa phương nên được tư vấn trước khi có sự cố tràn xảy ra.
* Phòng hộ môi trường	Ngăn chặn sự rò rỉ thêm và tràn ra diện rộng. Tránh làm ô nhiễm nguồn nước. Tránh thả ra cống rãnh, sông ngòi hoặc đổ lên mặt đất.
* Biện pháp ngăn chặn	Ngăn dòng chảy của hóa chất, nếu hóa chất này không có nguy cơ nguy hại cao, tránh để chảy vào nguồn nước, hệ thống thoát nước, tầng hầm hoặc vùng bị giới hạn. Nên kiểm soát không để tràn hóa chất.
* Biện pháp làm vệ sinh	Tràn diện rộng: Dùng 1 loại hóa chất giống như vermiculite, cát hoặc đất để thấm hút và bỏ vào thùng chứa để xử lý sau. Đắp đập chống tràn ở phía trước. Tràn ít: Dùng vật liệu thấm hút, hút hết hóa chất bị tràn, sau đó bỏ vào thùng không gây cháy, để xử lý kịp thời. Không nên tái sử dụng những hóa chất thu lại được. Lau sạch triệt để để loại bỏ hóa chất còn sót lại. Dựa theo quy định về an toàn vệ sinh để xử lý.

7. Bảo Quản và lưu trữ

* Bảo quản	Tránh ánh nắng trực tiếp chiếu vào. Mang thiết bị bảo hộ cá nhân thích hợp. Tránh hít hơi hoặc bụi. Tránh tiếp xúc với mắt, da và quần áo. Không được nếm hoặc nuốt, nơi làm việc phải thông thoáng. Vệ sinh sạch sẽ sau khi tiếp xúc. Xem mục thứ 8 của SDS về thiết bị phòng hộ cá nhân.
* Lưu trữ	Tránh xa các thực phẩm, đồ uống và thức ăn gia súc, tránh xa tầm tay trẻ em. Đóng kín nắp bình chứa, đặt nơi thoáng mát. Tuân thủ theo quy định của luật pháp để lưu trữ, bảo quản, pha chế và xử lý. Đậy kín nắp bình khi không sử dụng(nhiệt độ 5°C~37°C)

8. Phương pháp dự phòng bộc lộ và phòng hộ cá nhân

Kiểm soát kỹ thuật	Kiểm soát kỹ thuật: Thiết đặt thiết bị thông gió chung nơi công tác. Tỷ lệ thông gió phù hợp với điều kiện. Nếu có thể ứng dụng hệ thống khép kín, thông gió hút khí hoặc hệ thống kiểm soát kỹ thuật khác.
Phòng hộ cá nhân	
Bảo vệ mắt	
Bảo vệ da	
Bảo hộ hệ hô hấp	

9. Đặc tính vật lý và tính chất hóa học

Ngoại quan	Thể lỏng trong suốt
------------	---------------------

Mùi vị	Mùi cồn
Ngưỡng mùi	Không có
Trạng thái vật lý	Dạng nhớt
Hình thể	Dạng nhớt
PH	7.5~9.5
Điểm nóng	Không xác định
Điểm đông đặc	Không xác định
Điểm sôi	100°C
Điểm phát sáng	Không(tan trong nước)
Nhiệt độ tự bốc cháy	Không(tan trong nước)
Độ tan	Hòa tan trong nước

10. Tính ổn định và thông tin phản ứng

Tính ổn định hóa học	Ổn định dưới điều kiện nhiệt độ bình thường
Điều kiện cần tránh	Không
Vật liệu không tương thích	Các chất oxy hóa mạnh
Vật phân giải nguy hại	Cacbon monoxide và cacbon dioxide sản sinh ở nhiệt độ phân giải cao
Khả năng phản ứng nguy hại	không xảy ra phản ứng nguy hại

11. Tư liệu về tính độc hại

Thông tin nguy hại sức khỏe	
Ăn mòn hoặc kích thích da	Loại 3, Ăn mòn da nhẹ
Kích thích hoặc tổn thương mắt nghiêm trọng	Không áp dụng

12. Tư liệu về sinh thái

Sinh thái độc hại	Các thành phần sản phẩm không thuộc thành phần nguy hại cho môi trường, tuy nhiên, điều này không loại trừ khả năng sự cố tràn nhiều và thường xuyên có thể gây hại hoặc gây tác động nguy hiểm đến môi trường.
Tác động đến môi trường	Không ước tính được sự thiệt hại, được dự đoán gây thiệt hại nghiêm trọng.
Sự liên kết và phân hủy	Dễ phân hủy.

13. Phương pháp xử lý

Hướng dẫn xử lý	Bỏ những vật liệu này vào bình chứa và xử lý như chất thải nguy hại hoặc chất thải đặc biệt. Tất cả các chất thải phải được xử lý theo quy định của cấp có thẩm quyền.
Bao bì bị ô nhiễm	Dán nhãn cảnh báo nguy hiểm ngay cả khi bình chứa đã được đổ hết hóa chất. Các bao bì đã được xúc rửa sạch có thể dùng cho việc tái chế.

14. Vận chuyển

Không thuộc sản phẩm nguy hiểm khi vận chuyển.

15. Thông tin về các quy định có liên quan

Trong công nghiệp và sức khỏe	Nguy hiểm trong lửa	- không
	Nguy hiểm trong áp lực	- không
	Nguy hiểm trong phản ứng	- không

16. Thông tin khác

Nguồn thông tin	Dựa trên cơ sở SDS của hội đồng lao động, cơ quan hành pháp Đài Loan.
Ngày chế bản	2025-01-01. (Phiên bản : 10.0)

Những dữ liệu này dựa trên kiến thức hiện hành, do đó không được coi là một đảm bảo cho bất kỳ tính năng của sản phẩm cụ thể hoặc yêu cầu chúng tôi phải chịu trách nhiệm pháp lý liên quan.